

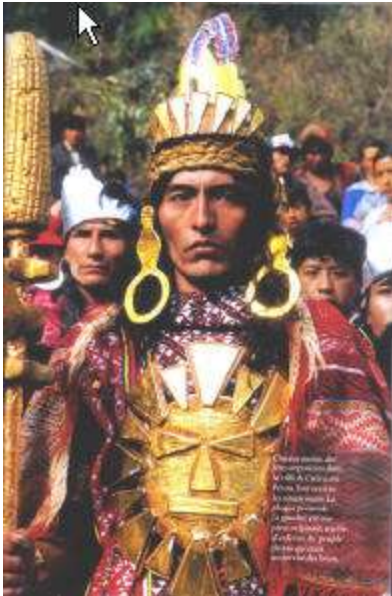
JOHN WAYNE
ROBERT MITCHUM
JAMES CAAN



EL DORADO

Bí mật thành phố vàng của người Inca

Những truyền thuyết về những kho báu khổng lồ đã và đang cuốn hút những người ưa phiêu lưu, mạo hiểm, những kẻ săn vàng và cả các nhà nghiên cứu từ khắp nơi trên thế giới đổ về Nam Mỹ.



Lối vào thiên đường, Qorikancha (vành đai vàng), đó là những cái tên mà người Inca đã đặt cho khối kiến trúc xây bằng đá xám được chạm trổ khá cầu kỳ và được bọc bạc hầu hết ở phía ngoài mà không cần phải nhờ tới vôi vữa. Ở phía giữa khối kiến trúc là một dải vàng chạy quanh. Phía trong, ở giữa khu vườn, những kẻ chinh phục Châu Mỹ nhìn thấy một cánh đồng ngô

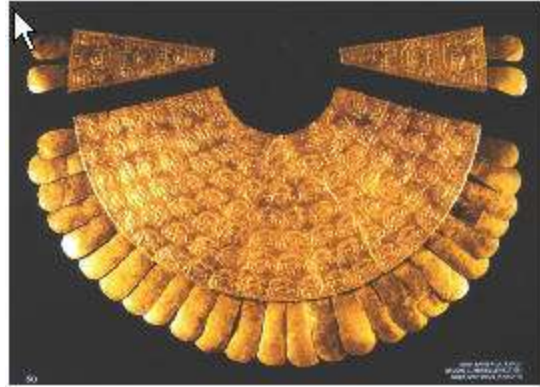
trong đó lấp lánh những bông vàng được dùng ở những lễ hội văn hóa. Chính giữa là một bức tượng thần Mặt trời, Inti - một bức tượng bằng vàng ròng cao cỡ người một đứa trẻ 1 tuổi. Bức tượng mặc một chiếc áo len thêu bằng vàng, trên trán tượng có quấn một dải băng gắn một chiếc đĩa vàng và đi đôi dép cũng bằng vàng. Mắt của những người Tây Ban Nha rực sáng trước thứ kim loại mà người Inca gọi là "mồ hôi của mặt trời". Người ta nói rằng hàng năm, một lượng vàng khổng lồ đã được chở tới thủ phủ Cuzco của người Inca cho các vị vua. Cái xứ sở mà người Châu Âu vừa chiếm được này dường như đúng là hiện thực ngoài đời trong các giấc mơ mà bao lâu họ hằng mong ước.

Đối với người Inca, vàng thực ra không có một ý nghĩa

gì khác ngoài việc dùng để thờ các vị thần. Chỉ có các nhà vua, thầy tu và một vài nhà quý tộc được phép sử dụng các trang sức bằng vàng bởi vì họ là những người duy nhất có thể liên lạc được với Inti, thần của các vị thần.

Tất cả những phát hiện trên đã diễn ra vào năm 1533. Tin tức từ Cuzco lan đi đã làm hứng khởi cho tất cả những kẻ đang trên đường tới cái thế giới huyền diệu này. Người ta đã chẳng nói đi thêm 1.000 cây số nữa về hướng Bắc, vị vua Atahualpa của người Inca đã chất đầy các đồ vật bằng vàng trong một ngôi nhà dài 6,7 mét, rộng 5,2 mét, cao chạm tay người để hy vọng người Tây Ban Nha đổi lại tự do cho mình?

Gần 500 năm sau đó, một triển lãm đồ sộ và độc nhất tại Đức đã khiến người xem ngỡ ngàng khi thấy sự tráng lệ của những nền văn minh lớn ở khu vực xưa của Pêru ngày nay: 120 hiện vật từ nhiều thời kỳ trước người Inca như Chavín, Moche và Chimú cũng như một số kỷ vật hiếm hoi của người Inca may mắn đã không bị những kẻ chinh phục nấu chảy thành vàng đã được trưng bày phục vụ triển lãm.



Chiếc áp giáp ngực là một trong những nguyên bản, một kiệt tác của người Chimú, một tộc người phục dịch ở thời Inca.

Bắt đầu một huyền thoại

Năm 1537, sau khi những người Inca cuối cùng chạy thoát ra khỏi những ngọn núi Vilcabamba, viên sĩ quan Tây Ban Nha Luiz Daza, lúc đó ở Latacunga cách Cuzco 1.500 cây số về phía Bắc đã nghe kể một câu chuyện của một người Anh Điêng, người phiên dịch bất đắc dĩ bập bẹ dịch sang tiếng Tây Ban Nha từ tiếng quechua. Ông kể rằng ở bên bờ của một hồ nước thiêng nằm sâu trong rừng rậm, mỗi vị vua sai quết quanh người mình một loại bột dính, sau đó phủ vào đó các lớp bột vàng để cơ thể có thể sáng rực lên như mặt trời. Sau đó, dưới âm thanh của sáo và các nhạc cụ làm từ vỏ sò biển, vị vua leo lên một chiếc thuyền tuyệt đẹp để đi ra giữa hồ nước. Những thần dân xúm xít quanh một chiếc giỏ lớn trong chứa đầy ngọc quý, đồ trang sức bằng vàng và bạc và tung cả chiếc giỏ ra ngoài không trung để rồi nó rơi xuống hồ. Đây là một tập tục được coi là hiến lễ đối với các vị thần.

Eldorado (đất nước bằng vàng) là cái từ được người ta nói đến nhiều nhất. Cái tập tục Guatavita mà người Anh Điêng vừa miêu tả trên đây thực ra đã thuộc về quá khứ bởi dân tộc này đã bị người Muiscas khuất phục. Nhưng tại sao những kẻ chinh phục người Châu Âu lại muốn biết điều đó? Đó phải chăng là những điều cuốn hút nhất để họ biến những giấc mơ vàng thành hiện thực?

Từ một người phủ đầy vàng, rất nhanh, người ta nói tới một hồ nước đầy vàng, rồi một thành phố vàng và cuối cùng là cả đất nước bằng vàng. Và kết cục Eldorado đã trở thành một trong những huyền thoại lớn nhất trong lịch sử thực dân. Một địa chỉ thần kỳ nằm đâu đó trong những khu rừng núi hoặc thung lũng hoặc những vùng đất nào đó ở vương quốc Pêru bí hiểm. Eldorado đã tạo ra những ảo ảnh khủng khiếp và thu hút biết bao thế lực

siêu nhiên thần bí.

Một trong những người đầu tiên đi tìm vàng là Gonzalo Jiménez Quesada. Cùng với 800 người của mình, ông ta đã vượt qua biết bao đầm lầy và khu rừng nguyên sinh, lúc chèo thuyền vượt sóng lớn trên dòng Rio Grande, lúc thanh bình thả thuyền chạy dọc các dòng sông trước khi tới một khu vực rừng núi mà nay đã trở thành Columbia. Một cuộc thám hiểm địa ngục mà lúc cuối cùng số người sống sót chỉ còn 166 người. "Quesada đã thấy số người của mình tụt giảm đi nhanh chóng, họ chết vì bệnh sốt, vì bị côn trùng độc cắn, bị dơi, muỗi, rắn, cá sấu và báo gấm tấn công. Cuối cùng là bị chết đói, nghèo khổ hoặc tai nạn. Một trong những người lính của ông đã viết: Tôi không đủ mực để miêu tả lại chỉ một phần năm những gì đã xảy ra".

Những người Tây Ban Nha đã phá hủy vương quốc của những người Chibchas, tìm thấy được một ít vàng, cướp phá Tunja đến hòn đá quý cuối cùng và kêu gào như những kẻ bị ám ảnh: "Pêru, Pêru, Pêru!". Trên thực tế, biên giới của người Inca nằm cách đó khoảng 1.000 cây số về phía Bắc.

Sau đó ít lâu, Sebastián de Belalcázar tiếp tục lên đường từ Quito trong khi thuyền trưởng người Đức Nikolaus Federmann, sinh ở Ulm lại hướng về phía Bắc từ phía bờ biển của Venezuela và theo dọc dãy núi Andes đi về phía Đông. Ông tìm Eldorado vì lợi ích của những người Welser, những kẻ quý tộc giàu có ở Ausbourg đã thành lập ra một công ty thương mại, những nhà băng và



Thierry Jamin, nhà nghiên cứu người Pháp đang tìm

chủ những vùng mỏ. Hoàng gia Tây ^{hiểu các nét chạm khắc trên} Ban Nha cũng đã ủy thác cho công ^{khởi đã này, nhiệm vụ} thám phá ra tỉnh lỵ này của Venezuela. Năm 1539, ba nhóm tìm kiếm cạnh tranh đã gặp nhau trong một thung lũng cao, nơi chính là thủ đô của Columbia, Bogotá. Thay vì giải quyết sự bất đồng và tranh giành quyền lợi bằng vũ khí và máu, họ lại quyết định đi tới một thảo thuận chung bằng cách cùng về Tây Ban Nha để bảo vệ quyền sở hữu của mình đối với vương quốc hoang đường trước nhà vua.

Nhưng nhà vua lại muốn biết chính xác Eldorado nằm ở chỗ nào. Đó có phải là cái hồ tròn Guatavita nằm cách Bogotá 50 cây số về phía Nam nơi lòng hồ chứa đầy những kho báu nếu người ta tin vào câu chuyện của người Anh Điêng? Hernán Pérez de Quesada, em trai của nhà thám hiểm đầu tiên đã bắt những người nô lệ Anh Điêng tát cạn hồ trong vòng 3 tháng. Khi mực nước chỉ còn 3 mét, người ta đã lấy lên được khoảng 12-15 kg vàng. Nhà thương thuyết Antonio de Pepúlveda cùng với 8.000 nô lệ Anh Điêng đã tới hồ, đào một con mương dốc xung quanh hồ để làm cạn nước. Thế nhưng thiên nhiên đã trả thù. Khi mực nước chỉ còn 20 mét, con mương bị vỡ và nhấn chìm toàn bộ những người xung quanh đó. Công việc buộc phải dừng lại.

Xa hơn, xa hơn nữa

Càng nhiều người Châu Âu đi tìm Eldorado thì truyền thuyết về vùng đất này càng đi xa hơn nữa. "Xa hơn, xa hơn nữa. Đó chính là những chỗ còn giấu vàng", đó chính là câu trả lời của những người Anh Điêng với

những kẻ da trắng luôn ngồi trên lưng ngựa. Những người bản địa đã kể chính các câu chuyện mà những kẻ chinh phục đang muốn nghe và sự việc tiến triển ngày một nhanh hơn.

Philip von Hutten, một thành viên khác của công ty Welser lang thang 5 năm trời ở rìa đông của dãy Andes thuộc vùng Omagua, sống cùng thuộc hạ bằng ốc sên và ếch nhái, giun và rắn trước khi bị những kẻ cạnh tranh người Tây Ban Nha giết chết trên đường trở về. Francisco de Orellana cùng đoàn người của mình đi về phía hướng Tây, vượt qua những dãy núi cao và leo ngược xuống những vùng rừng ẩm ướt, lên đên 8 tháng trời trên một dòng sông khổng lồ trên quãng đường gần 6.000 cây số, ra tới tận cửa sông mà vẫn chưa tìm thấy Eldorado. Nhưng ít nhất ông đã tìm ra dòng sông Amazone. Pedro de Ursúa thử vận may bằng con đường hướng về phía Bắc và bị giết chết trong một cuộc nổi loạn. Thủ lĩnh của những kẻ phiến loạn thực sự là một kẻ bạo chúa đối với những người của mình và đối với dân bản địa trước khi đến lượt mình bị ám sát. Trong một bức thư gửi nhà vua Tây Ban Nha, hãn đã viết: "Tôi xin thề với danh nghĩa của một con chiên Thiên chúa rằng không ai có thể ra khỏi nơi đây ngay cả khi ta có cả 100.000 người. Những câu chuyện hoàn toàn là hoang đường và con sông này chẳng dấu trong mình nó điều gì ngoài nỗi thất vọng".

Huyền thoại về Eldorado còn tiếp tục giày vò con cháu của người Tây Ban Nha. Ở tuổi 70, Jiménez de Quesada lúc đó được chỉ định làm toàn quyền Nouvelle-Grenade vẫn quyết định đi kiểm tìm sự thật.



Cán một con dao bằng vàng ròng chuyên dùng ở các lễ hội của người Inca. Đối với họ, vàng không có giá trị đổi chác, thương mại mà chỉ dùng trong các dịp lễ hội.

Trên hòn đảo này còn lưu truyền một câu chuyện huyền hoặc khác. Người ta nói rằng một người đàn ông có tên Juan Martínéz, vốn là công nhân sửa đường trong cuộc thám hiểm của Diego de Ordaz đã bị bỏ rơi trong rừng rậm Guyane hàng năm trời, bởi vì ông bị coi là thủ phạm của vụ nổ phá hủy một két đạn dược. Những người Anh Đĩnh đã tiếp đón ông và dẫn ông tới một thành phố vàng đầy của cải có tên Manoa nằm bên bờ của một hồ nước mặn cực lớn. Tù trưởng Manoa đã cho phép Martínéz trở về sau 7 tháng lưu giữ. Người đàn ông Tây Ban Nha này đã mang đầy vàng trở về nhưng sau đã bị những người

Cùng với hơn 300 người, 1.100 con ngựa và 1.500 phu khuân vác người Anh Đĩnh, ông bắt đầu cuộc hành trình khốn khổ trong suốt 5 năm và cuối cùng chỉ còn 25 người trở về. Antonio de Berrio xuống vùng Orénoque bằng cách men theo con sông với 20 chiếc canô và 200 con ngựa. Năm 1595, ông bị nhà thám hiểm người Anh Walter Raleigh bắt làm tù binh trên hòn đảo Trinité.



Một tranh khắc trên đồng của Theodor de Bry nhạo báng nổi ám ảnh vàng của người Tây Ban Nha: người Anh Đĩnh đổ vàng nóng chảy vào mồm của những kẻ tìm vàng lòng tham vô đáy người Tây Ban Nha.

Châu Âu khác cướp mất. Và thế là Eldorado, nơi trú ẩn cuối cùng của người Inca theo người ta biết giờ đã ở cách thủ đô cũ Cuzco 2.500 cây số theo đường chim bay và đến đó chắc chắn người ta phải sử dụng đường sông. Raleigh cùng người của mình đi ngược trở lại Orénoque nhưng đã không vượt qua được cái thác đầu tiên. Khi trở lại Anh, ông này không ngừng nói đến “vương quốc Guyane và thành phố đầy vàng mà người Tây Ban Nha gọi là Eldorado”. Năm 1617, chính phủ Anh một lần nữa gửi ông đi tìm thành phố vàng với một điều kiện duy nhất: không được tấn công các vùng đất thực dân Tây Ban Nha. Tuy nhiên, viên tướng của ông đã tấn công thành Santo Tomás nằm bên dòng sông Orénoque. Raleigh khi trở về Anh đã bị xử trảm.

Vẫn còn huyền rũ

Nhưng huyền thoại vẫn tiếp tục sức sống của nó. Hàng trăm nhà thám hiểm đã mất mạng nhưng lại có hàng trăm người khác nổi gót ra đi. Các nhà truyền giáo dòng Tên nói về một thành phố tráng lệ có tên Paititi nằm ngay dưới một con thác trong rừng sâu Amazone. Vatican thì cất giấu một bí mật mới để khỏi phải trông thấy một cơn sốt vàng mới diễn ra và cũng để kết thúc công cuộc truyền giáo Cơ đốc đầy hiểm nguy. Những miêu tả của những kẻ chinh phục thành công dường như trùng lặp với những điều có trong huyền thoại của người Anh Đêng: những người Inca cuối cùng đã không chết. Nhưng họ đã chôn dấu những kho báu của họ được chất đầy trên lưng của hơn 10.000 lạc đà. Nếu như người ta

đã thất bại trong việc tìm kiếm kho báu ở Pêru thì chắc hẳn chúng vẫn được chôn dấu ở một khu vực bí hiểm và khó tìm nào đó chứ.

Năm 1861, viên đại tá Pêru Faustino Maldonado từ Cuzco ra đi để tới vùng đồng bằng nằm dưới chân dãy Andes tìm Paititi nhưng ông đã bị chết đuối trên dòng sông nước xiết Rio Madeira. Năm 1925, viên đại tá người Anh Percy Fawcette rời Bolivia để tiến vào dãy núi Mato Grosso của Braxin, đi tìm một thành phố có tên "Z" nào đó. Nhưng không bao giờ người ta thấy ông quay trở lại. Chẳng nhẽ một truyền thuyết lại dễ dàng chết như thế? Paititi liệu chỉ là một câu chuyện hoang đường? Nó xuất hiện trước, trong hay sau thời của người Inca? Năm 1955, nhà thám hiểm người Đức Hans Ertl tin rằng mình đã khám phá ra được bí mật khi tìm thấy Cerro Paititi nằm ở phía Đông Bắc của hồ Titicaca nhưng ông không bao giờ có được một bằng chứng thuyết phục.

Bắt đầu từ năm 1957, người đàn ông Pêru Carlos Neuenschwander đã thực hiện tới 27 chuyến thám hiểm để tìm kiếm các dấu vết của thành phố huyền thoại này. Năm 1975, các bức ảnh chụp từ vệ tinh của Nasa đã khiến giới khoa học náo loạn: chúng chứng tỏ có các cấu trúc kim tự tháp nằm trong các khu rừng nguyên sinh. Những người Machiguengas đã đặt tên Paratoari cho khu vực thiêng liêng của họ. Đây là một sản phẩm của thiên nhiên hay con người? Đây chỉ là một khu vực hiển tế thần linh hay là thành phố chết của người Inca. Cách đó khoảng 10 cây số, trên một sườn núi, người ta đã tìm thấy những nét chạm khắc ở Pusharo mà các nhà nghiên cứu cho rằng đây là một bản đồ mã hóa chỉ con

đường dẫn tới Paititi. Năm 1979, Herbert và Nicole Cartagena đã tìm thấy ở khu vực xung quanh khu đổ nát một thành phố mà họ cho rằng thuộc về người Inca.

Những cuộc thám hiểm khác vẫn đang được tiếp tục trong khu rừng rậm của Pêru để định vị Paititi. Nhà nghiên cứu người Pháp Thierry Jamin đã thực hiện 4 cuộc thám hiểm, một đồng nghiệp khác người Mỹ, ông Dreg Deyermenjian đã tới đây tổng cộng 13 lần. Jamin cho rằng đã tìm thấy từ năm 2002 những dấu vết giúp ông giải quyết được bài toán bí hiểm.

Hậu duệ của người Inca sống trên các vùng núi quanh Cuzco chắc không khỏi bật cười khi nhìn thấy dòng người lũ lượt kéo nhau đi trong rừng rậm để cố công tìm kiếm các thành phố tổ tiên của họ. Không bao giờ, người ta có thể tìm được Paititi, Eldorado của người Anh Đêng.

Cuộc kiếm tìm của Thierry Jamin

Thế là đã 12 năm tôi giành một phần cuộc đời để kiếm tìm Paititi, không quản mệt mỏi lang thang trong rừng rậm Amazone nằm ở phía Nam Pêru. Cuộc kiếm tìm bắt đầu khi những hình ảnh vệ tinh được chụp vào tháng 12 năm 1975 cho thấy khu vực Đông Nam Pêru, giữa khu rừng nguyên sinh có một "đài vòng" kỳ lạ, ở giữa có những điểm tròn bí hiểm được sắp xếp đối xứng dường như báo hiệu sự tồn tại của một điểm khảo cổ lạ.

Cùng với Herbert Cartagena, người đã cùng vợ là Nicole đã khám phá ra một thành phố nhỏ của người Inca-Mameria vào năm 1979, tôi đã tổ chức nhiều cuộc thám hiểm bắt đầu từ năm 1998 với mục đích tìm ra câu trả lời cuối cùng cho bí mật của các kim tự tháp mà người ta

đã biết từ hơn 30 năm trước đó. Những kim tự tháp này, theo một số nhà nghiên cứu người Mỹ có nguồn gốc tự nhiên nhưng tôi lại không nghĩ như vậy. Chúng được coi là một trường hợp khá hiếm trong địa chất, kết quả của một hiện tượng xói mòn khủng khiếp mà người ta hay gọi là “những chiếc răng của quỷ” hay “những chiếc rui nhà”. Nhưng một số kim tự tháp dường như thực sự là những công trình mà con người đã tác động thêm vào.



Bản đồ các cuộc thám hiểm chính đi tìm “vương quốc vàng” từ thế kỷ XVI tới nay.

Trong những cuộc thám hiểm này, chúng tôi đã phát hiện được một lượng đáng kể các đồ vật của người Inca, chứng tỏ sự hiện diện của những đứa con của Thần Mặt trời ở khu vực xa xôi hẻo lánh này của Pêru, nơi chưa có bất cứ dấu vết nào của khảo cổ học. Chúng tôi cũng đã tìm thấy rất nhiều dao rựa bằng đá, được dùng vào mục đích quân sự

cũng như một số lượng lớn các binh khí khác bằng kim loại.

Những người dân ở khu rừng rậm này, những người Machiguengas coi những kim tự tháp này như là một ngôi đền lớn của Người Xưa. Họ đặt tên cho nơi này là Paratoari. Họ cũng nói với chúng tôi về sự hiện diện của các socabon, hay các đường ống trong một số kim tự tháp và một số đường ống dẫn thẳng tới các ngọn núi.

Một ngày nọ, tôi đã khám phá ra một cộng đồng khác nằm kề bên những kim tự tháp nhờ một anh bạn trẻ người Anh Điêng đã phát hiện ra một khối lượng lớn vữa xây dựng dưới một con sông nằm phía Bắc Paratoari. Một số lượng đáng kể các vật liệu khảo cổ thường được

con sông río Negro có dòng chảy bắt nguồn từ sườn bên kia của dãy núi Pantiacolla mang đi. Những dấu hiệu này chứng tỏ là ở gần đây có một khu dân cư mà đó rất có thể là thành phố Savoir, tên người em gái sinh đôi cùng với Cuzco, thủ phủ chính trị của Tahuantinsuyu. Về từ nguyên, chẳng phải Paititi bắt nguồn từ paykikin, có nghĩa là "tương đương với cái kia", "sinh đôi" trong tiếng Quechua hay sao?

Suốt trong nhiều năm, tôi tin rằng có một mối liên hệ chặt chẽ giữa các kim tự tháp ở Paratoari và một đô thị của người Inca mà tôi đồ rằng nó nằm đâu đó cách độ khoảng vài cây số bên kia sườn núi.

Người ta đã biết khá nhiều về các đặc trưng của người Inca và biết được nhiều nhánh văn hóa của Châu Mỹ nằm trên các vùng núi và thờ nữ thần Pacha Macha hay Mẹ Trái đất. Những khu vực này giờ vẫn thuộc về người Anh Điêng và còn chứa đầy các bí ẩn. Đó là những vị thần địa phương. Hình dáng của các kim tự tháp đóng một vai trò cực kỳ quan trọng trong quan niệm về vũ trụ của các tộc người sinh sống ở núi Andes. Ví dụ điển hình có thể thấy ở Machu Picchu, thành phố cổ được Hiram Bingham phát hiện ra từ năm 1911 trong một cuộc thám hiểm do National Geographic tổ chức. Địa điểm này nằm phía trên của ba ngọn núi hình nón và hình kim tự tháp. Từ đó, chúng ta có thể hình dung được rằng một địa điểm nổi tiếng của người Inca chắc hẳn phải nằm ở chỗ nào đó trên đỉnh của hơn hai chục đỉnh núi này.

Dần dần, tấm lưới mà chúng tôi giăng ra đã thu hẹp lại. Trong cuộc thám hiểm được tiến hành vào tháng 7 năm 2002, tôi đã xác định được ở phía Đông Nam của khu kim tự tháp có nhiều khối đá khổng lồ chắc chắn liên quan tới người Inca. Đó là những piedras cansadas,

những “tấm đá mài”, được đẽ gọt theo truyền thống của người Inca và bị bỏ rơi vì một lý do gì đó. Hình dáng của những khối đá này cho chúng ta biết rằng chúng được làm dùng cho mục đích xây dựng các ngôi đền lớn như những đền đã được biết ở Cuzco, Pisac hay Machu Pichu.

Tôi đã giành phần cuối năm 2003 và đầu năm sau đó để tới Lima tìm hiểu những bức hình tư liệu mà không quân Peru đã chụp được, đọc các tài liệu chưa từng công bố về các khu vực mà tôi đang khảo sát. Cuối cùng tôi đã tìm được một loạt ảnh đen trắng chất lượng còn rất tốt. Một số tấm ảnh được chụp theo phương thẳng đứng mà tôi đang rất cần: trên sườn một ngọn núi nằm không xa khu vực kim tự tháp có hàng loạt các điểm trắng và xám trắng kế tiếp nhau, trông như những bậc thang. Tôi đếm được khoảng 12 điểm. Chúng giống như những khu đất hay andenes, những công trình do người xây dựng như ở Machu Pichu. Vào đầu năm 2004, khi đã tìm kiếm tương đối đủ những thứ cần thiết, tôi cùng với Herbert tiến hành một đợt thám hiểm mới. Lần này mục đích chính cũng vẫn là khám phá cho được cái thành phố mà giờ tôi đã biết chính xác nó nằm ở đâu.

Nhưng lần thám hiểm này lại thất bại. Địa hình rừng núi hiểm trở và cả sự thù địch của người dân bản địa đã buộc chúng tôi phải lui bước. Chúng tôi đã phải đợi vài tháng trời cho mùa mưa qua đi và đợi cho nỗi thù hận của người bản địa nguôi bớt để có thể tiếp tục các nghiên cứu.

Như vậy, vào tháng 6 vừa rồi, Herbert và tôi lại tiếp tục tìm kiếm dấu vết của thành phố bị quên lãng. Lần này, chúng tôi đi cùng với 8 phu khuân vác và hai cảnh sát Peru hộ tống cùng một nhóm phóng viên của Đài truyền

hình Đức ZDF. Bước đầu tiên là tới Pusharo, một địa điểm mà chúng tôi đã viếng thăm nhiều lần theo chúng tôi nghĩ có liên quan tới thành phố mà chúng tôi đang tìm kiếm. Ở đó có những bức hình chạm khắc rất bí hiểm trên vách đá, nằm cách khu kim tự tháp khoảng 10 cây số về phía Đông-Bắc, cạnh bờ sông thuộc ríó Sinkebenia. Lần đầu tiên những hình chạm khắc này được khám phá là vào năm 1921, bởi nhà truyền đạo dòng Đô-mi-ních Vicente de Cenitagoya. Chúng thực sự là có một không hai ở Pêru. Do phần lớn các nhà khảo cổ học còn chưa biết nên những hình chạm khắc này hoàn toàn chưa được nghiên cứu bài bản theo phương pháp khoa học.

Một bất ngờ khó chịu đã đến ngay vào ngày đầu tiên chúng tôi lên đường: đường đi và địa hình khó khăn và hiểm trở hơn là dự tính ban đầu. Chúng tôi phải lần mò từng đoạn một để hướng tới phía Bắc, nơi chắc chắn có những khu đất hoặc các công trình xây dựng nổi tiếng. Nhưng tốc độ đi quá chậm và rất mệt mỏi...

Sau nhiều ngày "bò" trên các con đường khốn khổ, chúng tôi cũng đã tới được ngọn của một hòn núi. Từ đó, tôi đã nhìn thấy khu vực mình cần phải tới: miền Đất hứa! Một vài hình dạng dài và chữ nhật đã khiến tôi nhận ra nó. Chỗ đó cách ngọn núi chúng tôi đang đứng khoảng một cây số rưỡi và để đi đến đấy, chúng tôi buộc lại phải trèo xuống núi qua một thành núi pacas khủng khiếp có độ cao cỡ 500 mét rồi tiếp tục leo lên một ngọn núi khác có đường đi khủng khiếp không kém.

Không có bất cứ dấu vết nào về sự hiện diện của con người ở đây, ngay cả sự hiện diện của người cổ đại. Địa điểm này có lối vào cực kỳ khó khăn, hiểm trở và trơn trượt. Dường như người Incas đã chưa bao giờ sử dụng

con đường này. Thay vào đó, họ sử dụng các con sông như đường giao thông chính để tiếp cận khu vực này...

HẾT